TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 24 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 129/2026/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thúy Q, sinh năm 1993; CCCD số: 040193045197. Địa chỉ: Xóm T B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hồ Đình Đ, sinh năm 1991; CCCD số: 040091092111. Địa chỉ: Xóm T B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thúy Q và anh Hồ Đình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thúy Q và anh Hồ Đình Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thúy Q và anh Hồ Đình Đ có hai con chung là Hồ Lê Gia H, sinh ngày 03/5/2020 và Hồ Lê Kim N, sinh ngày 06/8/2021. Giao hai con chung là Hồ Lê Gia H, sinh ngày 03/5/2020 và Hồ Lê Kim N, sinh ngày 06/8/2021 cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con chung, tổng cấp dưỡng mỗi tháng đối với cả hai con chung là 4.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành,

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Lê Thúy Q và anh Hồ Đình Đ không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thúy Q thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền chị Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001735 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Hồ Đình Đ phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Tam (ĐKKH năm 2019 tại UBND xã Quỳnh Châu cũ);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh